

CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUYẾT ĐỊNH CHO VAY KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN TẠI NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM - CHI NHÁNH ĐỒNG THÁP - PHÒNG GIAO DỊCH LÝ THƯỜNG KIỆT

● TẤT DUYÊN THƯ - PHAN NGỌC BẢO ANH
- HUỲNH THỊ CẨM THƠ - DƯƠNG HỮU DUY

TÓM TẮT:

Nghiên cứu nhằm xác định các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định cho vay khách hàng cá nhân tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Đồng Tháp - Phòng giao dịch Lý Thường Kiệt (BIDV chi nhánh Đồng Tháp, PGD Lý Thường Kiệt), trên cơ sở đó đề xuất một số hàm ý quản trị nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động cho vay khách hàng cá nhân tại Ngân hàng. Nghiên cứu được thực hiện dựa trên thông tin của 150 trên tổng số 680 khách hàng còn quan hệ tín dụng với ngân hàng đến thời điểm nghiên cứu bằng phương pháp phân tích hồi quy nhị phân Binary Logistic. Kết quả nghiên cứu cho thấy quyết định cho vay của ngân hàng phụ thuộc vào 5 nhân tố, gồm: uy tín khách hàng, tài sản đảm bảo, phương án kinh doanh, tình hình tài chính, mục đích sử dụng vốn và các nhân tố này tác động thuận chiều đến quyết định cho vay khách hàng cá nhân của BIDV chi nhánh Đồng Tháp PGD Lý Thường Kiệt.

Từ khóa: khách hàng cá nhân, quyết định cho vay, các nhân tố ảnh hưởng, BIDV chi nhánh Đồng Tháp PGD Lý Thường Kiệt.

1. Đặt vấn đề

Trong giai đoạn mở cửa hiện nay, hệ thống ngân hàng thương mại đã có tác động rất lớn đến quá trình phát triển của nền kinh tế hàng hóa. Nhà nước luôn đồng hành và hỗ trợ nhằm khuyến khích, phát

triển nền kinh tế, khắc phục hậu quả sau khó khăn. Sau đại dịch Covid-19, nhu cầu về vốn tăng cao, vai trò của nguồn vốn trở nên quan trọng hơn bao giờ hết nhằm đáp ứng nhu cầu của từng cá nhân và doanh nghiệp trong giai đoạn phục hồi kinh tế.

Chính phủ đã triển khai một số chính sách nhằm hỗ trợ hoạt động ngân hàng như Nghị quyết số 11/NQ-CP về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội của Chính phủ và Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình, trong đó có chính sách hỗ trợ lãi suất 2%/năm, tối đa 40 nghìn tỷ đồng, điều chỉnh lãi suất cho vay,...

Ngân hàng là một tổ chức tín dụng thực hiện hoạt động “đi vay để cho vay” và cho vay là nguồn thu nhập chủ yếu của ngân hàng. Câu hỏi được đặt ra là cho vay như thế nào là hiệu quả và mang lại lợi nhuận cho ngân hàng. Việc nghiên cứu những nhân tố ảnh hưởng và mức độ ảnh hưởng của những nhân tố này như thế nào đến quyết định cho vay khách hàng cá nhân của các ngân hàng thương mại nói chung và BIDV chi nhánh Đồng Tháp PGD Lý Thường Kiệt nói riêng là rất cần thiết, nhằm đề xuất một số hàm ý quản trị để nâng cao hiệu quả hoạt động cho vay khách hàng cá nhân tại Ngân hàng trong thời gian tới.

2. Mô hình nghiên cứu và phương pháp nghiên cứu

2.1. Mô hình nghiên cứu

Từ việc tham khảo nhiều nghiên cứu thực nghiệm trong nước và ngoài nước trước đó cho thấy có khá nhiều nhân tố được đề xuất ảnh hưởng đến quyết định cho vay khách hàng cá nhân (KHCHN). Trên cơ sở đó, nhóm tác giả đã kế thừa và đề xuất mô hình nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định cho vay KHCHN tại BIDV chi nhánh Đồng Tháp PGD Lý Thường Kiệt gồm 8 nhân tố, cụ thể là trình độ học vấn, giới tính, tình trạng hôn nhân, tình hình tài chính, mục đích sử dụng vốn, phương án kinh doanh, tài sản đảm bảo và uy tín khách hàng. (Hình 1)

Phương pháp nghiên cứu:

Phương trình Binary Logistic có dạng như sau:

$$\text{Log} = \left(\frac{P(Y=1)}{P(Y=0)} \right) = \beta_0 + \beta_1 X_1 + \dots + \beta_i X_i + \varepsilon$$

Trong đó:

Biến phụ thuộc Y là biến nhị phân có giá trị:

Y= 0: Ngân hàng quyết định không cho KHCHN vay.

Y= 1: Ngân hàng quyết định cho KHCHN vay.

β_i : Hệ số ước lượng đo lường sự thay đổi trong tỷ lệ của khả năng xảy ra sự kiện với 1 đơn vị thay đổi trong biến độc lập.

X_i : Các biến độc lập.

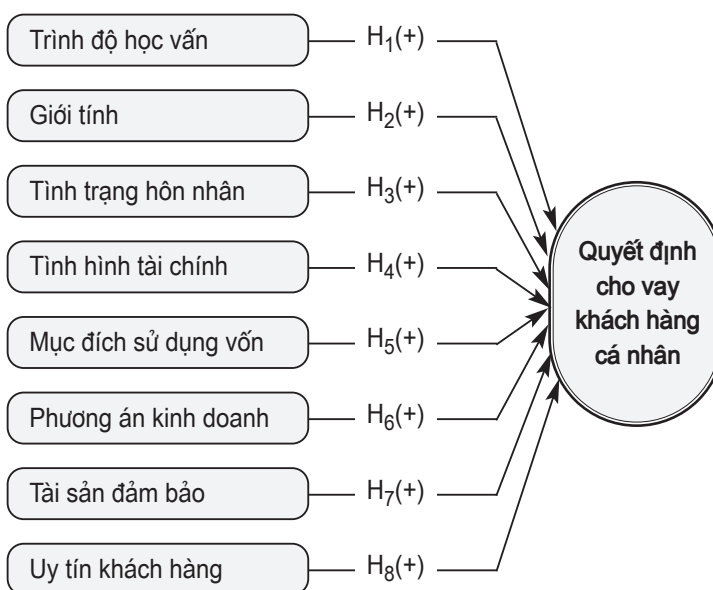
ε : là sai số.

2.2. Phương pháp xác định cỡ mẫu

Mẫu nghiên cứu là dữ liệu từ 150 hồ sơ vay của KHCHN có quan hệ tín dụng tại BIDV chi nhánh Đồng Tháp, PGD Lý Thường Kiệt từ tháng 1/2022 đến tháng 9/2022. Dữ liệu được lấy từ hệ thống cơ sở dữ liệu nội bộ tại BIDV Chi nhánh Đồng Tháp, PGD Lý Thường Kiệt. Mẫu ngẫu nhiên được chọn theo phương pháp lấy mẫu thuận tiện.

Nghiên cứu sử dụng phương pháp xác định cỡ mẫu tối thiểu đối với phân tích hồi quy theo Tabachnick & Fidell (2007) với công thức như sau:

Hình 1: Mô hình nghiên cứu đề xuất



Nguồn: Nhóm tác giả tổng hợp, 2022

$$N \geq 8m + 50$$

Trong đó: N: là cỡ mẫu; m: là số biến độc lập

Đối với nghiên cứu này:

$$N \geq 8 \times 8 + 50 = 114 \text{ quan sát}$$

Để đảm bảo tính đại diện cho tổng thể trong nghiên cứu và đảm bảo độ tin cậy của nghiên cứu, nghiên cứu sử dụng 150 hồ sơ KHCN có sẵn tại BIDV chi nhánh Đồng Tháp, PGD Lý Thường Kiệt.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Kiểm định mức độ phù hợp tổng quát của mô hình (Kiểm định Ominibus)

Kết quả kiểm định cho thấy giá trị Sig. của kiểm định Ominibus = 0,000, như vậy mô hình tổng quát cho thấy có sự tương quan giữa biến phụ thuộc và các biến độc lập với mức ý nghĩa thống kê cao và mô hình được chọn là phù hợp. (Bảng 1)

3.2. Kiểm định mức độ giải thích của mô hình

Giá trị hệ số Nagelkerke R² = 0,683 có nghĩa là 68,3% thay đổi của biến phụ thuộc được giải thích bởi các biến độc lập, nên mức độ phù hợp của mô hình chỉ mang tính tương đối. (Bảng 2)

Kiểm định đa cộng tuyến: Kết quả nghiên cứu thể hiện các biến đưa vào mô hình đều có hệ số phóng đại phương sai (VIF) không vượt quá 10, mô

hình không có hiện tượng đa cộng tuyến (Hoàng Trọng và Chu Nguyễn Mộng Ngọc, 2005).

3.3. Kiểm định các giả thuyết nghiên cứu

Kết quả của kiểm định Wald cho thấy trong 8 biến đưa vào mô hình thì có 5 biến có ảnh hưởng đến quyết định cho vay khách hàng cá nhân tại BIDV Chi nhánh Đồng Tháp, Phòng giao dịch Lý Thường Kiệt với mức ý nghĩa về mặt thống kê cao, cụ thể gồm các biến như: Tình hình tài chính, Mục đích sử dụng vốn, Phương án kinh doanh, Tài sản đảm bảo, Uy tín khách hàng với giá trị Sig. lần lượt là 0,000; 0,023; 0,000; 0,000; 0,000. (Bảng 3)

Như vậy, sau khi thực hiện phân tích hồi quy và kiểm định bằng phần mềm SPSS có 5 nhân tố được sắp xếp theo thứ tự mức độ ảnh hưởng giảm dần: (1) Uy tín khách hàng, (2) Tài sản đảm bảo, (3) Phương án kinh doanh, (4) Tình hình tài chính và (5) Mục đích sử dụng vốn ảnh hưởng đến quyết định cho vay khách hàng cá nhân tại BIDV Chi nhánh Đồng Tháp, PGD Lý Thường Kiệt với mức ý nghĩa thống kê cao. Đây sẽ là cơ sở để nhóm tác giả đề xuất một số hàm ý quản trị nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động tín dụng cá nhân tại BIDV Chi nhánh Đồng Tháp, PGD Lý Thường Kiệt.

So với nghiên cứu của các tác giả Đinh Thi

Bảng 1. Kết quả kiểm định mức độ phù hợp tổng quát (kiểm định Ominibus)

		Hệ số Chi-square	Bậc tự do	Giá trị Sig.
Step 1	Step	103,793	8	0,000
	Block	103,793	8	0,000
	Model	103,793	8	0,000

Nguồn: Kết quả xử lý dữ liệu

Bảng 2. Kết quả kiểm định mức độ giải thích của mô hình

Step	-2 Log likelihood	Hệ số Cox & Snell R ²	Hệ số Nagelkerke R ²
1	93,354	0,499	0,683

Nguồn: Kết quả xử lý dữ liệu

Bảng 3. Kết quả phân tích hồi quy Binary Logistic

	Hệ số hồi quy B	Sai số chuẩn S.E	Kiểm định Wald	Giá trị Sig.	Hệ số Exp(B)	Hệ số VIF
Trình độ học vấn	0,811	0,558	2,113	0,146	2,250	1,048
Giới tính	0,865	0,610	2,068	0,150	2,375	1,078
Tình trạng hôn nhân	1,403	1,197	1,374	0,241	4,067	1,035
Tình hình tài chính	2,445	0,686	12,702	0,000	11,527	1,038
Mục đích sử dụng vốn	1,899	0,837	5,145	0,023	6,680	1,134
Phương án kinh doanh	3,229	0,685	22,189	0,000	25,248	1,093
Tài sản đảm bảo	3,644	0,774	22,134	0,000	38,226	1,139
Uy tín khách hàng	3,680	0,715	26,502	0,000	39,634	1,164
Hằng số	-12,107	2,564	22,302	0,000	0,000	

Nguồn: Kết quả xử lý dữ liệu

Huyen Thanh và Stefanie Kleimeier (2007), Trương Đông Lộc và Nguyễn Thị Tuyết (2011), nghiên cứu của Phan Đình Khôi và Nguyễn Việt Thành (2017) cho thấy các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định cho vay khách hàng cá nhân tại từng ngân hàng, từng địa phương khảo sát sẽ khác nhau và không đồng nhất nên việc sử dụng một mô hình cho tất cả các địa phương là không hợp lý, cần đánh giá kỹ mô hình trước khi áp dụng.

4. Hàm ý quản trị

Để hạn chế rủi ro trong quyết định cho vay KHCN, BIDV chi nhánh Đồng Tháp, PGD Lý Thường Kiệt cần quan tâm hơn đến uy tín của khách hàng, tài sản đảm bảo, phương án kinh doanh, tình hình tài chính và mục đích sử dụng vốn của khách hàng.

- *Uy tín khách hàng*: Ngân hàng nên duy trì mối quan hệ với đối tượng khách hàng có lịch sử giao dịch tốt. Để làm được điều này, BIDV PGD Lý Thường Kiệt cần đưa ra chuẩn mực đánh giá mức độ tín nhiệm khách hàng, tránh tình trạng cán bộ tín

dụng đánh giá chủ quan theo quan điểm cá nhân. Ngân hàng cần bổ sung những chính sách ưu đãi đối với đối tượng khách hàng có mức độ tín nhiệm cao để thu hút khách hàng này tiếp tục sử dụng vốn vay tại Ngân hàng.

- *Tài sản đảm bảo*: Ngân hàng cần mở thêm các lớp bồi dưỡng, các chương trình tọa đàm nhằm gỡ bỏ những vướng mắc trong quá trình kiểm tra, đánh giá tài sản đảm bảo. Bên cạnh đó, Ngân hàng cần có mối quan hệ tốt với các cơ quan ban ngành liên quan để nhận được sự hỗ trợ trong quá trình kiểm tra đánh giá tài sản đảm bảo giúp giảm thiểu mức độ rủi ro. Sự đa dạng phong phú của tài sản cũng làm cho Ngân hàng gặp không ít khó khăn hơn trong khâu định giá. Vì thế, để hoàn thiện hơn công tác thẩm định tài sản đảm bảo, Ngân hàng cần ban hành các văn bản hướng dẫn chỉ đạo cụ thể hơn về những tiêu thức định giá cho từng loại tài sản.

- *Phương án kinh doanh*: Ngân hàng cần kiểm tra tính khả thi của phương án sản xuất-kinh doanh của khách hàng. Đây là nhân tố quan trọng ảnh

hưởng đến quyết định cho vay của khách hàng, do khách hàng vay vốn tại ngân hàng chủ yếu vay vốn phục vụ sản xuất-kinh doanh và nguồn trả nợ là nguồn thu từ phương án sản xuất-kinh doanh trong tương lai hoặc từ các nguồn khác của khách hàng. Chính vì thế, tính khả thi của phương án sản xuất-kinh doanh là yếu tố quan trọng, thể hiện khả năng tài chính của khách hàng. Thông qua tính khả thi phương án sản xuất của khách hàng, Ngân hàng có thể loại bỏ các rủi ro có thể xảy ra trong quá trình cho vay. Khi tiếp nhận hồ sơ vay vốn của khách hàng, Ngân hàng cần xác định hạn mức cho vay tối đa cũng như thời gian vay phù hợp với từng phương án sản xuất kinh doanh.

- *Tình hình tài chính*: Ngân hàng cần chú trọng hồ sơ chứng minh khả năng tài chính của khách hàng và yêu cầu khách hàng cung cấp đầy đủ hồ sơ

này. Ngân hàng phân tích thật kỹ lưỡng tình hình “sức khỏe tài chính” của khách hàng và dựa vào kết quả tính toán để đưa ra quyết định cho vay.

- *Mục đích sử dụng vốn*: BIDV PGD Lý Thường Kiệt chú trọng xem xét kỹ nhân tố này, tích cực và chủ động hơn trong việc kiểm tra, giám sát mục đích sử dụng vốn vay vì khi khách hàng sử dụng vốn sai mục đích thường sẽ không tạo ra thu nhập, khả năng trả nợ khách hàng cũng kém đi, từ đó sẽ ảnh hưởng đến chất lượng thu hồi nợ của Ngân hàng. Nếu phát hiện trường hợp khách hàng sử dụng vốn sai mục đích đã cam kết trong đề nghị vay vốn, BIDV cần tìm hiểu nguyên nhân và tìm hướng giải quyết cho phù hợp để khách hàng có thể thuận tiện thực hiện kế hoạch sản xuất - kinh doanh và BIDV cũng hạn chế được khoản nợ quá hạn ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Hoàng Trọng và Chu Nguyễn Mộng Ngọc (2005), *Phân tích dữ liệu nghiên cứu với SPSS*, Nhà xuất bản Thống kê, Hà Nội.
2. Khôi, P. Đ., & Thành, N. V. (2017). Các yếu tố vi mô ảnh hưởng đến rủi ro tín dụng: Trường hợp các ngân hàng thương mại cổ phần sở hữu nhà nước ở Hậu Giang. *Tạp chí Khoa học Đại học Cần Thơ*, (48), 104-111. <https://doi.org/10.22144/ctu.jvn.2017.635>
3. Trương Đông Lộc, Nguyễn Thị Tuyết (2011). Các nhân tố ảnh hưởng đến rủi ro tín dụng của Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương, Chi nhánh thành phố Cần Thơ. *Tạp chí Ngân hàng*, 5, 38-41.
4. Tabachnick, B. G., & Fidell, L. S. (2007). *Using Multivariate Statistics (5th ed.)*. New York: Allyn and Bacon.
5. Dinh Thi Huyen Thanh & Stefanie Kleimeier (2007). A credit Scoring for Vietnams Retail Banking Market. *International Review of Financial Analysis* 16 (2007), 471 - 495.

Ngày nhận bài: 25/4/2023

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 7/5/2023

Ngày chấp nhận đăng bài: 24/5/2023

Thông tin tác giả:

1. TẤT DUYÊN THƯ¹

2. PHAN NGỌC BẢO ANH¹

3. HUỖNH THỊ CẨM THƠ¹

4. DƯƠNG HỮU DUY¹

¹Khoa Kế toán - Tài chính - Ngân hàng

Trường Đại học Tây Đô

**FACTORS AFFECTING THE LENDING DECISION
OF THE BIDV DONG THAP BRANCH
- LY THUONG KIET TRANSACTION OFFICE
FOR INDIVIDUAL CUSTOMERS**

● **TAT DUYEN THU¹**

● **PHAN NGOC BAO ANH¹**

● **HUYNH THI CAM THO¹**

● **DUONG HUU DUY¹**

¹Faculty of Accounting, Finance and Banking
Tay Do University

ABSTRACT:

This study determines the factors affecting the borrowing decisions of individual customers at the Ly Thuong Kiet Transaction Office of the Joint Stock Commercial Bank for Investment and Development of Vietnam (BIDV) - Dong Thap Branch. Based on the study's findings, some management implications are proposed to improve the efficiency of the branch's lending activities for individual customers. This study use the binary logistic regression analysis to analyze data collected from 150 out of 680 customers who still had credit relations with the branch. The study finds that the bank's lending decisions depends on five factors, namely: customer reputation, collateral, business plan, financial situation, and purpose of capital use. These factors all positively impact the bank's lending decisions for individual customers.

Keywords: individual customers, loan decisions, affecting factors, BIDV Dong Thap Province Branch - Ly Thuong Kiet Transaction Office.